

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN PHÚ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 688/2024/DS-ST

Ngày: 05/9/2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang, Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy Hà – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý 76/2024/DSST ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 738/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1068/2024/QĐST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TGBYREYYURY4S; Địa chỉ: RYHTRY YRTY, phường YRTY, Quận YRTY, thành phố R4TYTY. Người đại diện theo ủy quyền : ông Trần YUHYHRTY(có mặt) – nhân viên Công ty YRTY HRTY YHRYHY6Y

Bị đơn: Ông Nguyễn UYH4RYT5(vắng mặt) – sinh năm 1994; Địa chỉ : YRTY phường HRTYR, quận HRTY, thành phố YRYRY

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2023 và tại bản tự khai, các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TGBYREYYURY4S ông Trần YUHYHRTY trình bày : Ngày 03/12/2019 ông Nguyễn UYH4RYT5có ký với Ngân hàng TGBYREYYURY4S Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 201921290315, số tiền vay là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 10.5%/năm, phương thức trả nợ : khi trả nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi vay), bên vay phải trả nợ vay cùng loại tiền cùng với loại tiền đã nhận nợ tương ứng đính kèm hợp đồng hoặc đính kèm theo từng giấy nhận nợ tương

ứng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn UYH4RYT5 vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Nguyễn UYH4RYT5 vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay, Ngân hàng TGBYREYYURY4S vẫn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện như sau : Buộc cá nhân ông Nguyễn UYH4RYT5 phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 28/8/2023 là 53.223.839 đồng trong đó nợ gốc : 33.344.000 đồng, Lãi trong hạn : 9.187.500 đồng, Lãi quá hạn : 10.692.339 đồng và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 29/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho bị đơn ông Nguyễn UYH4RYT5 để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nguyễn UYH4RYT5 đều vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nguyên đơn Ngân hàng TGBYREYYURY4S ông Trần YHRTYTRHY trình bày : nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/9/2024), ông Nguyễn UYH4RYT5 còn nợ tổng cộng số tiền là 67.739.895 (sáu mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng trong đó số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 33.344.000 (ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng, tiền lãi phát sinh trong hạn là 20.364.360 (hai mươi triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi quá hạn, phí là 14.031.535 (mười bốn triệu không trăm ba mươi một nghìn năm trăm ba mươi lăm) đồng

Bị đơn ông Nguyễn UYH4RYT5 vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến với nội dung chính như sau:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, thu thập chứng cứ đều tuân đúng quy định pháp luật theo các Điều 68, từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 93, 94, 95, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền: Ngân hàng TGBYREYYURY4S khởi kiện ông Nguyễn UYH4RYT5 yêu cầu cá nhân ông Phúc phải thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay kèm giấy nhận nợ số 201921290315, số tiền vay là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 10.5%/năm, phương thức trả nợ : khi trả nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi vay), bên vay phải trả nợ vay cùng loại tiền cùng với loại tiền đã nhận nợ tương ứng đính kèm hợp đồng hoặc đính kèm theo từng giấy

nhận nợ tương ứng, nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Ông Nguyễn UYH4RYT5 có hộ khẩu thường trú tại FGETGESRTY, phường GHRYRT, quận HJTDHRTDHY, thành phố HUIYYGYU. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều a khoản 1 Điều 35, Điều a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận HIUUYUY, thành phố JOIU9[Y9U

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án : bị đơn ông Nguyễn UYH4RYT5 vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa. Bởi lẽ, Tòa án đã tổng đạt theo quy định pháp luật các văn bản tố tụng; nhưng ông Nguyễn UYH4RYT5 vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn NOHOJOIKJPO

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 201921290315, số tiền vay là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 10.5%/năm, phương thức trả nợ : khi trả nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi vay), bên vay phải trả nợ vay cùng loại tiền cùng với loại tiền đã nhận nợ tương ứng đính kèm hợp đồng hoặc đính kèm theo từng giấy nhận nợ tương ứng được ký kết giữa Ngân hàng TGBYREYYURY4S và ông Nguyễn UYH4RYT5 có hình thức và nội dung thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ vào nội dung hợp đồng đã được các bên thỏa thuận ký kết về điều khoản, thời hạn thanh toán nợ, thời hạn chuyển dư nợ gốc, thời hạn chuyển nợ quá hạn. Xét thấy, ông Nguyễn UYH4RYT5 không thực hiện nghĩa vụ đúng cam kết theo hợp đồng đã ký. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/9/2024) ông Nguyễn UYH4RYT5 còn nợ Ngân hàng TGBYREYYURY4S tổng số tiền là 67.739.895 (sáu mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng trong đó số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 33.344.000 (ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng, tiền lãi phát sinh trong hạn là 20.364.360 (hai mươi triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi quá hạn, phí là 14.031.535 (mười bốn triệu không trăm ba mươi một nghìn năm trăm ba mươi lăm) đồng. Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 280, Điều 351, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm yêu cầu của Ngân hàng TGBYREYYURY4S đối với các khoản nợ trên là có căn cứ nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn UYH4RYT5 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn Ngân hàng TGBYREYYURY4S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68, Điều 146, Điều 177, Điều 179, Điều 196, Điều 208, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Điều 280; Điều 351 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TGBYREYYURY4S

Cá nhân ông Nguyễn UYH4RYT5 phải thanh toán cho Ngân hàng TGBYREYYURY4S tổng số tiền chưa thanh toán tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 05/9/2024) là 67.739.895 (sáu mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng trong đó số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 33.344.000 (ba mươi ba triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng, tiền lãi phát sinh trong hạn là 20.364.360 (hai mươi triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm sáu mươi) đồng và tiền lãi quá hạn, phí là 14.031.535 (mười bốn triệu không trăm ba mươi một nghìn năm trăm ba mươi lăm) đồng

Thời hạn thanh toán: một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự : Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn UYH4RYT5 phải nộp số tiền là 3.386.995 (ba triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi lăm) đồng. Ngân hàng TGBYREYYURY4S không phải nộp án phí. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 1.330.596 (một triệu ba trăm ba mươi nghìn năm trăm chín mươi sáu) đồng theo biên lai thu số 0007485 ngày 22/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng TGBYREYYURY4S

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hiền**